

Bản án số: 20/2026/HS-PT

Ngày: 22- 01-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy.

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Hồng Tâm

Bà Nguyễn Thanh Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Phúc Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Võ Mỹ Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 358/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Dương Thành L và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. Dương Thành L (tên gọi khác: T), sinh ngày 30/4/2001 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp K, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh T1, sinh năm 1963 (chết) và bà Trần Thị L1, sinh năm 1965; có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1999 có 01 con sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hoàng Tuấn K (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 29/11/2006 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp K, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng V, sinh năm 1985 và bà Hồ Thị Kim L2, sinh năm 1983; Tiền án: Không; Tiền sự: Trưởng Công an huyện T ra Quyết định xử phạt hành chính số: 23/QĐ-VPHC ngày 30/01/2024 về hành vi Cố ý gây thương tích; Trưởng Công an xã P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 03/QĐ-VPHC ngày 05/12/2024 về sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 28/2025/HS-ST ngày 30/5/2025; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/01/2025, hiện

đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T thuộc Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh Đ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*Người bào chữa cho bị cáo Dương Thành L:* Luật sư Bùi Văn P1, thuộc Văn phòng L4, đoàn luật sư tỉnh Đ (Có mặt)

*Ngoài ra bản án còn có 02 bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 19/9/2024, Bùi Phú T2 đang ở nhà tại ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp) lướt Facebook trên điện thoại nhìn thấy tài khoản “Hiền Cáo” của Trần Thị Thanh H, ngụ ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp đăng nội dung nói xấu “Công ty TNHH MTV M” ở ấp K, xã P; với nội dung làm mà không trả tiền. T2 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Cảnh E (chú họ T2) đang làm thuê (lái xe) cho công ty trên hỏi sao H nói xấu công ty, C Em nói chuyện lu bu lắm để nói sau, T2 kêu Cảnh E lên nói chuyện.

Khoảng 15 phút sau, Cảnh E một mình điều khiển xe ô tô (07 chỗ ngồi), biển số 66A - 221.15 đến gặp T2 tại cầu chợ xã P; T2 lên xe, Cảnh E kể cho T2 nghe việc H làm cho công ty trên tự ý nghỉ ngang, đòi tiền lương và đăng tin trên Facebook nói xấu công ty. T2 kêu Cảnh Em gọi điện thoại cho H để T2 nói chuyện, nhưng H không nghe máy; Cảnh Em ngồi trên xe, còn T2 xuống xe lấy điện thoại của mình gọi Facebook qua tài khoản “Hiền Cáo”, kêu H gỡ nội dung nói xấu công ty xuống, nhưng H không đồng ý, nên cả hai bên chửi thề tục qua lại và thách thức đánh nhau.

Lúc này, T2 gọi điện thoại cho Lê Hoàng Tuấn K (sinh ngày 29/11/2006) kêu K lấy dao đi đến cầu chợ xã P đánh nhau, K đồng ý; tiếp tục T2 gọi điện thoại rủ Đinh Văn L3 và Huỳnh Anh K1 đi đánh nhau, cả hai đồng ý. T2 lên xe ô tô kêu Cảnh E điều khiển đến ấp K, xã P rước L; L3 lên xe ngồi ngang với Cảnh E, còn T2 ngồi sau lưng Cảnh E. Trên đường trở lại cầu chợ xã P, T2 gọi điện thoại cho Dương Thành L nhà ở ấp K hỏi mượn dao, L đồng ý; khi xe đến chỗ L thì Cảnh E vẫn còn ngồi trên xe, T2 xuống xe, L lấy 01 con dao tự chế (kiểm nhật) đưa cho T2 và nói một chút L xuống, T2 lấy dao để trong áo khoác rồi lên xe kêu C Em chạy vô quán 379 ở ấp H, xã P đợi K, L và K1.

Đến 20 giờ cùng ngày, xe ô tô Cảnh E chở L3 và T2 đến quán C1. Khoảng 05 phút sau, K mang 02 cây dao tự chế để trong áo khoác đi bộ đến quán 379 và lên xe ô tô ngồi, K1 điều khiển xe mô tô (không biển số), nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA F150 chở Phan Trọng P2, sinh ngày 28/4/2009 (P2 chưa đủ 16 tuổi) đến. Tại đây, T2 xuống xe và kêu K xuống xe đưa cho T2 01 cây dao, T2 lấy cây dao của K đưa cho K1 đang ngồi trên xe mô tô cùng P2. Lúc này, Cảnh E điều khiển xe ô tô chở L3 và K chạy hướng vô ấp P, xã P trước; khoảng 03 phút sau,

K1 điều khiển xe mô tô chở P2; L một mình điều khiển xe mô tô biển số 66P2 - 168.86 đến chở T2 cùng chạy theo hướng xe ô tô của Cảnh E.

Trên đường đi, T2 mang theo theo 01 cây dao tự chế (kiếm nhật) mượn của L, K1 mang theo 01 cây dao tự chế (dao Tân mượn của K đưa cho K1). Khi 02 xe mô tô của L và K1 chạy đến Trường tiểu học P3, thuộc ấp H, xã P thì điện thoại T2 đổ chuông do H gọi đến nhưng giọng người nam nói chuyện kêu T2 khỏi vô, để H đi ra. Nhóm của T2 dừng xe đợi khoảng 05 phút có 02 xe mô tô từ trong ấp P chạy ra; xe thứ nhất do Huỳnh Văn Vũ T3 điều khiển chở vợ Nguyễn Thị Đ1, Tân nghỉ không phải nhóm của H nên cho đi qua; xe thứ hai do Đoàn Ngọc Á (chồng H) điều khiển chở Trịnh Minh N (cậu H) chạy đến. T2 chặn xe Á lại nắm áo N kéo xuống, N bỏ chạy; T2 đánh Á 01 cái trúng vào lưng, K1 cầm nón bảo hiểm đánh vào người Á nhưng không gây thương tích, Á bỏ chạy vào vườn mít; thấy Á bị đánh N chạy đến bị T2 cầm dao chém 01 cái trúng vào tay trái; N áp sát vào người T2 và dằn co làm T2 rơi dao trên đường, cả hai câu vật ngã xuống lề đường. T2 kêu K1 xuống tiếp, K1 chạy xuống thấy N đề lên người T2, nên K1 cầm dao bằng tay phải chém nhiều cái (04 - 05 cái) trúng vào vùng đầu, mặt, tay trái, và trong người của N có chai sành đựng xăng (do xe Đ1 chạy trước gần hết xăng nên N lượm vỡ chai cặp lề đường rút xăng từ xe N đổ qua xe Đông) bị bể chảy ướt người Tân, N buông T2 ra. T2 kêu K1 đi lên đường, thì xe ô tô của Cảnh E chở L3 và K chạy đến; Cảnh E ngồi trên xe, L3 và K xuống xe hỏi T2 có sao không, T2 nói không sao; rồi L điều khiển xe chở T2, K1 chở P2 chạy đến cầu chợ xã P trước, Cảnh E điều khiển xe chở L3 và K đến sau; tại đây, K1 đưa dao cho K, rồi tất cả đi về nhà.

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 122/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 17/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trịnh Minh Nghĩa là 11% (Sẹo vết thương phần mềm thái dương phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%; Sẹo vết thương phần mềm má - thái dương phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương: 06%; Sẹo vết thương phần mềm đốt 1 ngón IV bàn tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%; Sẹo vết thương phần mềm liên đốt ngón 1, 2 ngón IV bàn tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%; Sẹo vết thương phần mềm đốt 1 ngón V bàn tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%; Sẹo vết thương phần mềm đốt 3 ngón V bàn tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%). Các tổn thương trên do vật sắc gây ra;

- Về vật chứng trong vụ án: 01 mũ bảo hiểm màu đen bị vỡ nhiều mảnh; 01 xe mô tô không biển số, nhãn hiệu SUZUKI, loại SATRIA F150; 01 xe mô tô nhãn hiệu VARIO, màu xanh trắng, biển số: 66P2-168.86; 01 cây dao tự chế dài 84cm; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo Y21; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS; 01 xe ô tô biển số: 66A – 221.15, nhãn hiệu MITSUBISHI (loại 07 chỗ ngồi),

+ Đối với 02 cây dao của Lê Hoàng Tuấn K, cơ quan điều tra truy tìm nhưng không tìm được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đồng Tháp đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Dương Thành L, Lê Hoàng Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Dương Thành L: 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt Lê Hoàng Tuấn K: 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 09/01/2025).

+ Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 03 tháng tù của Bản án số: 28/2025/HS-ST ngày 30/5/2025 của TAND huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Buộc bị cáo Lê Hoàng Tuấn K chấp hành hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2025.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt các bị cáo khác, phân xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/11/2025, bị cáo Lê Hoàng Tuấn K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/11/2025 bị cáo Dương Thành L có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hoàng Tuấn K xin rút yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Dương Thành L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, bị là lao động chính trong gia đình, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Thành L, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp các tài liệu chứng cứ thể hiện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo mới sinh con không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo chấp hành hình phạt tù là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thành L, vẫn giữ nguyên hình phạt tù là 2 năm nhưng cho bị cáo L được hưởng án treo, thời gian thử thách cho bị cáo là 4 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng Tuấn K, tại phiên tòa, bị cáo rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo K.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Thành L tranh luận: Bị cáo L tham gia trong vụ án này có vai trò đồng phạm gián đơn, bị cáo không trực tiếp gây thương

tích cho bị hại, bị cáo không có mục đích gây thương tích cho ai. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự là công dân tốt ở địa phương, chỉ vì nể nang bạn bè nên bị cáo cho bị cáo Tân mượn hung khí, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Thành L, Lê Hoàng Tuấn K làm trong hạn luật định đủ điều kiện để thụ lý, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Thành L, Lê Hoàng Tuấn K là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo Bùi Phú T2 với chị Trần Thị Thanh H, các bị cáo đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại Trịnh Minh N. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 122/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 17/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trịnh Minh Nghĩa là 11%. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an, an ninh chính trị tại địa phương, (bị cáo L, bị cáo K thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm). Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo L, bị cáo K và các bị cáo khác về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng Tuấn K nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K có ý kiến xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Hoàng Tuấn K.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Thành L xin cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cho giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bồi thường thiệt hại); không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo 02 năm tù là có căn cứ, tương xứng tính chất, mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh sau khi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành đúng chủ trương, chính sách pháp luật ở địa phương, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo mới sinh con. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng

xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung. Đồng thời, theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thành L, xử phạt bị cáo Dương Thành L 02 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Dương Thành L cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Tháp để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo được chấp nhận nên Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Các nội dung và quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và Luật sư bào chữa cho bị cáo L tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo L được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo K rút toàn bộ kháng cáo nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự;

**1.** Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Dương Thành L. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp.

Tuyên bố bị cáo Dương Thành L, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thành L **02** (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **04** (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Thành L cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Tháp để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa

án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

**2.** Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Hoàng Tuấn K. Bản án sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đồng Tháp về phần hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng Tuấn K có hiệu lực pháp luật.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt Lê Hoàng Tuấn K: **01** (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 09/01/2025).

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 03 tháng tù của Bản án số: 28/2025/HS-ST ngày 30/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Buộc bị cáo Lê Hoàng Tuấn K chấp hành hình phạt **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2025.

**3.** Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Thành L, Lê Hoàng Tuấn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**4.** Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**5.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS CA Đồng Tháp
- Phòng GD, KT, TT và THA (TAT);
- TAND khu vực 11 – Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 11 – Đồng Tháp;
- Công an xã T;
- UBND xã T, Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Diệp Thúy**

